

**MÔ TẢ
SẢN PHẨM****Chất đông rắn cho nhiệt độ thông thường: EGA247**

Là loại sơn epoxy dùng cho bảo dưỡng, bám dính tốt lên mọi bề mặt, có nồng độ chất bay hơi thấp, hai thành phần, độ đậm đặc, độ rắn cao.

CÔNG DỤNG

Thích hợp dùng cho nhiều bề mặt, bao gồm bề mặt thép gỉ được làm sạch bằng dụng cụ cầm tay, bề mặt thép được phun làm sạch, phun nước, và các bề mặt đã được sơn lâu ngày vẫn còn nguyên vẹn.

Cung cấp khả năng chống ăn mòn tuyệt vời trong các công trình công nghiệp, duyên hải, nhà máy giấy, cầu sắt và các môi trường ngoài khơi, trong cả môi trường ngoài trời và ngâm nước.

**CHI TIẾT
SẢN PHẨM
INTERSEAL
670HS**

Màu sắc	Có sẵn nhiều màu, bao gồm cả màu nhũ nhôm Aluminium
Độ bóng	Bóng mờ (Màu nhũ nhôm Aluminium giống màu vỏ trứng)
Dung lượng đặc	82% ± 3% (tùy thuộc vào màu sắc)
Độ dày tiêu biểu	100-250 micron (4-10 mil) khô tương đương 122-305 micron (4,9-12,2 mil) ướt
Độ phủ lý thuyết	6,56 m ² /lít tại độ dày DFT 125 micron và dung lượng đặc ở trên
Độ phủ thực tế	Cho phép tỉ lệ hao hụt thích hợp
Phương pháp sơn	Phun chân không, Phun thường, Chổi quét, Con lăn

Thời gian khô

Thời gian sơn phủ với
loại sơn phủ khuyến nghị

Nhiệt độ bề mặt	Thời gian khô bề mặt	Thời gian khô cứng	Tối thiểu	Tối đa
10°C (50°F)	8 giờ	32 giờ	32 giờ	6 tuần*
15°C (59°F)	7 giờ	26 giờ	26 giờ	4 tuần*
25°C (77°F)	5 giờ	18 giờ	18 giờ	14 ngày*
40°C (104°F)	2 giờ	6 giờ	6 giờ	7 ngày*

* Dùng cho môi trường ngâm nước. Với môi trường không ngâm nước, thời gian sơn phủ tối đa là "Không giới hạn"; tham khảo thêm Định nghĩa và Từ viết tắt AkzoNobel.

Thời gian sơn phủ tối đa sẽ ngắn hơn khi dùng sản phẩm sơn phủ gốc polysiloxane. Liên hệ Sơn bảo vệ International để biết thêm chi tiết.

Có sẵn phiên bản chất đông rắn dùng cho nhiệt độ thấp; vui lòng tham khảo tài liệu dùng cho phiên bản này.

**CÁC SỐ LIỆU
QUẢN LÝ**

Điểm bốc cháy	Phần A 36°C (97°F); Phần B 56°C (133°F); Pha trộn 33°C (91°F)		
Khối lượng	1,6 kg/l (13,4 lb/gal)		
Nồng độ bay hơi VOC	2,00 lb/gal (240 g/l) 114 g/kg	EPA Method 24 EU Solvent Emissions Directive (Council Directive 2010/75/EU)	
	151 g/l	Chinese National Standard GB23985	

Xem phần Đặc tính Sản phẩm để biết thêm chi tiết.

**CHUẨN BỊ
BỀ MẶT**

Hiệu suất của sản phẩm này sẽ phụ thuộc vào mức độ chuẩn bị bề mặt. Bề mặt phải sạch, khô và không có chất bẩn. Trước khi sơn, tất cả bề mặt phải được kiểm tra và xử lý theo tiêu chuẩn ISO 8504:2000.

Bụi bám và muối hoà tan phải được loại bỏ. Dùng cọ lông cứng để loại bỏ bụi bám. Muối hoà tan phải được loại bỏ bằng rửa nước sạch.

Làm sạch bằng cách phun cát

Cho môi trường ngập nước, Interseal 670HS phải được sơn lên bề đã được làm sạch bằng phun cát tới tiêu chuẩn Sa2.5 (ISO 8501-1:2007) hay SSPC-SP10. Tuy nhiên, cho môi trường ngoài trời, Interseal 670HS phải được sơn lên bề mặt đã được chuẩn bị ít nhất là Sa2.5 (ISO 8501-1:1988) hay SSPC-SP6 để đạt hiệu quả cao. Những khiếm khuyết bề mặt lộ ra trong quá trình phun cát, phải được trám, trét hoặc xử lý đúng quy cách. Yêu cầu độ nhám bề mặt 50-75 micron (2-3 mil).

Làm sạch bằng dụng cụ cầm tay hoặc máy mài

Làm sạch bằng tay hoặc máy mài đến tiêu chuẩn St2 (ISO 8501-1:1988) hoặc SSPC-SP2.

Lưu ý, tất cả vảy hàn phải được loại bỏ và những khu vực không làm sạch được phải dùng súng bắn kim và đục đến tiêu chuẩn thấp nhất SA2 (ISO 8501-1:1988) hoặc SSPC-SP6. Thông thường, áp dụng cách này cho bề mặt rỉ cấp C hoặc D.

Phun nước áp lực cao/ Phun cát ướt

Có thể áp dụng cho bề mặt được chuẩn bị đến tiêu chuẩn SA2.5 (ISO 8501-1:2007) hoặc SSPC-SP6 không bị rỉ hơn mức GB2.5M (tham khảo International Hydroblasting Standards) hoặc SB2.5M (tham khảo International Slurry blasting Standards). Có thể sơn lên bề mặt ẩm trong một vài trường hợp. Liên hệ Sơn Bảo vệ International để biết thêm chi tiết.

Lớp sơn lâu ngày

Interseal 670HS thích hợp sơn phủ lên nhiều lớp sơn lâu ngày nhưng còn nguyên vẹn, bám dính tốt. Lớp sơn bị bong tróc phải được loại bỏ đến bề mặt thép. Có thể cần phun cát nhẹ để tạo độ bám dính khi sơn lớp phủ bóng lên. Xem Thông số sản phẩm để biết thêm chi tiết.

**PHƯƠNG
PHÁP THI
CÔNG**

Pha trộn	Sản phẩm gồm 2 thành phần. Luôn luôn trộn đều hết các phần. Khi đã pha trộn, cần phải sử dụng sản phẩm trong thời gian sống cho phép. (1) Trộn phần A với máy khuấy (2) Đổ phần B vào phần A và trộn kỹ với máy khuấy.			
Tỉ lệ pha trộn	5,67 : 1 theo khối lượng			
Thời gian sống	10°C (50°F)	15°C (59°F)	25°C (77°F)	40°C (104°F)
Phun chân không	5 giờ	3 giờ	2 giờ	60 phút
	Khuyến cáo sử dụng	Cỡ đầu phun 0,45-0,58mm (18-23 thou) Tổng áp suất lớn hơn 176 kg/cm2 (2.500 p.s.i.)		
Phun thường	Khuyến cáo sử dụng	Súng phun	Devilbiss MBC hay JGA	
		Mũi	704 hoặc 765	
		Đầu phun	E	
Chổi	Khuyến cáo sử dụng	Độ dày thường đạt 100-125 micron (4-5 mil)		
Con lăn	Khuyến cáo sử dụng	Độ dày thường đạt 75-100 micron (3-4 mil)		
Dầu pha	International GTA220	Thường không cần dùng dầu pha. Tham khảo đại diện hãng sơn tại địa phương khi thi công trong điều kiện khắc nghiệt. Không pha dung môi vượt quá quy định môi trường cho phép.		
Dầu rửa	International GTA822 (hoặc GTA415)	Lựa chọn dầu rửa tùy thuộc vào quy định tại địa phương. Tham khảo trước khi sử dụng.		
Ngừng công việc	Không để sơn dính trong ống, súng phun và thiết bị phun. Rửa kỹ thiết bị bằng dầu rửa International GTA822. Sơn đã pha trộn không được cất vào thùng và hàn kín và nếu công việc ngừng trong thời gian dài thì nên bắt đầu lại, sử dụng sơn mới pha trộn.			
Làm sạch	Rửa sạch thiết bị ngay sau khi dùng bằng International GTA822. Thói quen tốt là nên thỉnh thoảng rửa thiết bị phun trong ngày. Tần số rửa thiết bị trong ngày phụ thuộc vào khối lượng phun, nhiệt độ và thời gian sơn, bao gồm cả thời gian chậm trễ công việc. Mọi sơn thừa và các thùng hết sơn phải được vớt bỏ theo luật pháp/quy định thích ứng của từng vùng.			

**ĐẶC TÍNH
SẢN PHẨM**

Đối với môi trường ngập nước, chuẩn bị bề mặt tối thiểu đạt tiêu chuẩn Sa2.5 (ISO 8501-1:2007) hoặc SSPC-SP10, sau đó sơn nhiều lớp Interseal 670HS để đạt được tổng độ dày màng sơn khô thấp nhất là 250 micron (10 mil).

Khi làm lớp sơn lót cho môi trường ngâm nước, không khuyến nghị dùng màu pha từ chromascan.

Độ dày màng sơn tối đa trong một lớp sơn đạt được tốt nhất bằng sơn chân không. Khi dùng các phương pháp khác ngoài phun chân không, khó đạt được độ dày màng sơn yêu cầu. Sơn bằng phun thường có thể cần sơn chồng mí để đạt được độ dày màng sơn tối đa. Nhiệt độ cao hoặc thấp có thể cần phương pháp sơn đặc biệt để đạt được độ dày màng sơn tối đa.

Nếu dùng nước muối để phun cát ướt, cần rửa sạch lại bề mặt với nước sạch trước khi sơn Interseal 670HS. Với bề mặt được phun cát sạch sẽ, có thể chấp nhận 1 ít gỉ hơn là để bề mặt quá ẩm ướt. Các vũng nước đọng, vệt nước nên được loại bỏ.

Interseal 670HS có thể sơn lên bề mặt bê tông đã được sơn trám hoặc sơn lót; lên hệ Sơn Bảo vệ International để biết thêm chi tiết.

Interseal 670HS thích hợp sơn lên các hệ sơn alkyd, epoxy, polyurethane để lâu ngày nhưng còn nguyên vẹn. Tuy nhiên, sản phẩm này không được chỉ định dùng sơn lên hệ sơn thermoplastic như chlorinated rubber và vinyl. Tham khảo Sơn Bảo vệ International để biết thêm chi tiết.

Nhiệt độ bề mặt phải luôn luôn trên điểm sương 3°C (5°F).

Độ bóng và thẩm mỹ bề mặt tùy thuộc vào phương pháp thi công. Tránh dùng nhiều phương pháp nếu có thể.

Giống như các loại sơn epoxy khác, Interseal 670HS sẽ bị phân hóa và mất màu khi tiếp xúc môi trường bên ngoài. Tuy nhiên hiện tượng này không ảnh hưởng đến tính chất chống ăn mòn. Mức độ phân hóa tùy thuộc vào điều kiện môi trường và chỉ ảnh hưởng giới hạn trong một lớp sơn mỏng trên bề mặt. Tình trạng phân hóa chỉ làm giảm tính năng chống ăn mòn trong trường hợp loại bỏ lớp phân hóa, ví dụ: khi đồng thời tiếp xúc tia UV cường độ cao và dòng nước mạnh chảy ngắt quãng.

Tiếp xúc sớm với nước đọng sẽ gây đổi màu, đặc biệt ở các màu tối.

Interseal 670HS có thể dùng làm hệ sơn chống trượt bằng cách thêm vào chất phụ gia GMA132 (đá nghiền). Việc này chỉ thi công trên bề mặt đã được sơn lót phù hợp. Độ dày thông thường là 500-1000 micron (20-40 mil). Ưu tiên sơn bằng súng đầu tip lớn (Sagola 429 hoặc Air texture gun với đầu súng 5-10 mm). Bay hoặc con lăn có thể dùng cho khu vực nhỏ. Hoặc có thể dùng phương pháp khác. Tham khảo Sơn Bảo vệ International Paint để biết thêm chi tiết.

Thời gian sơn phủ với Các loại sơn phủ khuyến nghị:

	Khô Bề mặt	Khô cứng	Thời gian sơn phủ tối thiểu với các loại sơn phủ khuyến nghị	
			Tối thiểu	Tối đa
10°C (50°F)	8 giờ	32 giờ	20 giờ	12 tuần
15°C (90°F)	7 giờ	26 giờ	14 giờ	8 tuần
25°C (77°F)	5 giờ	18 giờ	10 giờ	4 tuần
40°C (104°F)	2 giờ	6 giờ	4 giờ	2 tuần

Có sẵn chất đông rắn chuyên dùng cho nhiệt độ thấp hơn 10°C (50°F), tuy nhiên chất này có thể gây tình trạng không đều màu lúc đầu và phai màu nhanh hơn khi tiếp xúc môi trường.

Ghi chú: Số liệu VOC là con số thông dụng là chỉ dùng cho mục đích tham khảo. Con số này có thể thay đổi theo các tác nhân như màu sắc và dung sai sản xuất.

Những chất phụ gia có phản ứng phân tử nhẹ, tạo ra 1 phần màng sơn trong môi trường nhiệt độ thông thường, cũng sẽ ảnh hưởng đến số liệu VOC khi dùng phương pháp EPA Method 24 đánh giá.

**HỆ SƠN
TƯƠNG THÍCH**

Interseal 670HS được thiết kế để sơn lên bề mặt thép đã được chuẩn bị đúng cách. Tuy nhiên, sản phẩm này cũng có thể sơn lên bề mặt đã được sơn lót thích hợp.

Các loại sơn lót phù hợp:

Intercure 200
Interplus 356
Interzinc 52E

Intergard 269
Interzinc 315

Có thể dùng các loại sơn phủ sau cho mục đích thẩm mỹ:

Interfine 878
Intergard 740
Interthane 990

Interfine 979
Interthane 870
Interthane 990E

Tham khảo Sơn Bảo vệ International về các loại sơn lót/ phủ tương thích khác.

CÁC THÔNG TIN KHÁC

Thông tin thêm về các tiêu chuẩn công nghiệp, thuật ngữ và từ viết tắt được đề cập trong tờ thông số sản phẩm có thể được tìm thấy trong các tài liệu có sẵn tại www.international-pc.com:

- Các Định nghĩa & Thuật ngữ viết tắt
- Việc chuẩn bị bề mặt
- Việc thi công sơn
- Độ phủ Lý thuyết & Thực tế

AN TOÀN SẢN PHẨM

Bản sao các thông tin này sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.

Sản phẩm này cần được áp dụng bởi thợ sơn chuyên nghiệp trong các điều kiện công nghiệp phù hợp với các khuyến cáo nêu trong tài liệu này, tài liệu về Thông số an toàn sản phẩm (SDS) và các thông báo trên vỏ thùng, và không nên sử dụng mà không tham khảo tài liệu về Thông số an toàn sản phẩm (SDS).

Mọi công việc liên quan đến việc thi công sơn hay đến việc sử dụng sản phẩm này phải được tiến hành phù hợp với những qui định về tiêu chuẩn về sức khỏe, an toàn và môi trường.

Trong trường hợp khi hàn hoặc cắt trên bề mặt thép đã được sơn loại sản phẩm này, sẽ thải ra bụi và khói, vì vậy phải sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân thích hợp và phải tiến hành ở nơi thông thoáng.

Nếu có sự nghi ngờ về tính phù hợp khi sử dụng sản phẩm này, nên tham khảo AkzoNobel.

ĐÓNG GÓI	Kích thước 1 bộ	Phần A		Phần B	
		Thể tích	Thùng chứa	Thể tích	Thùng chứa
	20 Lít	17 lít	20 lít	3 lít	3,7 lít
	5 US Gal	4,25 US gal	5 US gal	0,75 US gal	1 US gal
Đối với các cỡ đóng thùng khác, xin liên hệ với bộ phận Sơn Bảo Vệ International					

TRỌNG LƯỢNG VẬN CHUYỂN	Kích thước 1 bộ	Phần A		Phần B	
	20 Lít	30,8 kg		3,5 kg	
	5 US Gal	64,9 lb		6,8 lb	

BẢO QUẢN	Hạn sử dụng	Tối thiểu 18 tháng tại nhiệt độ 25°C (77°F). Sau thời gian này cần kiểm tra lại trước khi dùng. Bảo quản trong điều kiện khô ráo, râm mát, tránh xa nguồn nhiệt và bất lửa.
----------	-------------	---

Lưu ý quan trọng

Các thông tin trong tài liệu này không tuyệt đối đầy đủ. Những ai sử dụng sản phẩm cho mục đích khác mà không tham khảo văn bản xác nhận của chúng tôi về tính phù hợp của sản phẩm cho các mục đích này thì phải tự chịu rủi ro. Tất cả lời khuyên và khuyến cáo trong tài liệu này hoàn toàn chính xác với những gì chúng tôi biết, nhưng chúng tôi không kiểm soát được chất lượng của điều kiện bề mặt hoặc nhiều tác nhân khác làm ảnh hưởng đến việc sử dụng và thi công sản phẩm. Vì vậy, trừ khi trong trường hợp chúng tôi đồng ý bằng văn bản, chúng tôi không chịu trách nhiệm về hiệu quả sản phẩm cũng như các hư hỏng hoặc tổn thất (theo trách nhiệm tối đa luật pháp đề ra) gây ra do cách sử dụng như vậy. Chúng tôi miễn trừ trách nhiệm bảo hành, trình bày, bày tỏ hoặc nhấn mạnh, dưới sự thực thi luật pháp, bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ việc bảo hành hàng hóa hoặc tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích riêng. Tất cả sản phẩm cung cấp và khuyến cáo kỹ thuật đưa ra dựa trên Điều khoản Bán hàng của chúng tôi. Quý khách hàng vui lòng yêu cầu cung cấp và đọc kỹ Điều khoản này. Các thông tin trong tài liệu này có thể thay đổi do kinh nghiệm sử dụng cũng như do chính sách không ngừng hoàn thiện phát triển sản phẩm của chúng tôi. Trách nhiệm của quý khách là kiểm tra với đại diện bán hàng trong khu vực về phiên bản mới nhất của tài liệu này trước khi dùng.

Tài liệu Thông số Kỹ thuật Sản phẩm này có sẵn tại trang web của chúng tôi tại www.international-marine.com hoặc www.international-pc.com, và sẽ giống tài liệu này. Nếu có sự khác nhau giữa tài liệu này và phiên bản Tài liệu Thông số Kỹ thuật trên trang web, thì phiên bản trên trang web sẽ được ưu tiên sử dụng.

Copyright © AkzoNobel

Tất cả thương hiệu sử dụng trong tài liệu này được sở hữu, hoặc cấp phép cho, tập đoàn AkzoNobel.

www.international-pc.com